

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST

Ngày: 08 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Miên và ông Hoàng Hồng Hà;

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2020/TLST-HS ngày 20 - 11 -2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST-HS ngày 26 - 11 -2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm 1992, tại thị trấn CG, huyện CG, tỉnh HD; nơi cư trú thôn TK, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Vũ Văn T1 và bà Cao Thị S; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

+ Ngày 22-01-2014, Phòng CSĐT TP về ma túy Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

+ Ngày 27-10-2014, Công an huyện Cẩm Giàng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Sử dụng trái phép chất ma túy*.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18-9-2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: cháu Nguyễn Khắc T2, sinh ngày 04/9/2007.

Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Khắc C, sinh năm 1958;

Đều có địa chỉ: thôn TK, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh HD (vắng mặt, có

đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971 và anh Trịnh Huy T, sinh năm 1973. Đều có địa chỉ: thôn KQ, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh HD (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn G, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi thứ nhất: khoảng 16 giờ ngày 02-9-2020, Vũ Văn T đi bộ đến sân bóng đá thôn TK, thị trấn CG, huyện CG chơi. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, T phát hiện chiếc xe đạp điện màu xanh nõn chuối của cháu Nguyễn Khắc T2 dựng tại đường bê tông cạnh sân bóng. Quan sát xung quanh không có người quản lý xe, T nảy sinh ý định chiếm đoạt và đi đến chỗ dựng xe, ngồi lên yên, dùng chìa khoá xe nhật được trước đó cắm mở ổ khoá điện rồi điều khiển xe đạp điện đến cửa hàng mua bán xe đạp của anh Nguyễn Văn B ở thôn G, thị trấn LC, huyện CG bán cho anh B với giá 1.200.000đ, sau đó chỉ tiêu hết. Anh B sơn lại chiếc xe thành màu đen, thay ổ khoá điện, ổ khoá cốp xe, bộ công tắc bật đèn, còi, lắp thêm 01 đèn nét 06 mắt, những bộ phận thay thế đã bỏ đi không thu được.

Hành vi thứ hai: khoảng 17 giờ ngày 13-9-2020, T đi bộ trên đường 196 thuộc thôn KQ, thị trấn CG, huyện CG, phát hiện 01 xe đạp mini màu đỏ cũ, trên khung xe có dòng chữ Maruishi của chị Nguyễn Thị T3 đang dựng tại địa đường bên tay phải theo hướng từ cổng thôn KQ đi UBND thị trấn CG. Quan sát xung quanh không có người quản lý xe, T nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã đến gần chiếc xe đạp, ngồi lên rồi điều khiển xe đi về nhà dùng làm phương tiện đi lại.

Những người bị hại đều có đơn trình báo. Ngày 15-9-2020, anh B giao nộp 01 chiếc xe đạp điện màu đen, trên khung xe có tem dòng chữ Momentim. Ngày 16-9-2020, bị cáo T tự nguyện giao nộp 01 xe đạp mini màu đỏ đã qua sử dụng, trên khung xe có dòng chữ Maruishi.

Ngày 18-9-2020, cháu T2 và chị T3 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐG-TTHS ngày 17-9-2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: tại thời điểm bị thiệt hại chiếc xe đạp điện trị giá 2.500.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG-TTHS ngày 17-9-2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: tại thời điểm bị thiệt hại chiếc xe đạp mini trị giá 300.000đ

Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 19-11-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Vũ Văn T về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm Tội trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 07 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 18-9-2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, không trông coi quản lý tài sản bị cáo đã chiếm đoạt 01 xe đạp điện, 01 xe mini và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai cháu T2, chị T3, anh B tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 15-9-2020 tại thôn Tràng Kênh, thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng; Kết luận định giá số

49/KL- HĐĐG-TTHS ngày 17-9-2020; Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 16-9-2020 tại thôn Kim Quan, thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng; Kết luận định giá số 50/KL- HĐĐG-TTHS ngày 17-9-2020 và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 16 giờ 40 phút ngày 02-9-2020, tại khu vực đường thôn Tràng Kênh, thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, Vũ Văn T dùng chìa khóa mang theo mở khóa điện chiếm đoạt 01 xe đạp điện màu xanh nõn chuối, trị giá 2.500.000đ của cháu Nguyễn Khắc T2, sinh năm 2007, trú tại thôn TK, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh HD.

Khoảng 17 giờ ngày 13-9-2020, tại đường 196 thuộc thôn Kim Quan, thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản Vũ Văn T tiếp tục tiếp đoạt 01 xe đạp mini màu đỏ, trị giá 300.000đ của chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1971, trú tại thôn KQ, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh HD.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.800.000đ

Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng cần tiền chi tiêu cho bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của cháu Thọ, chị Thủy, gây mất trật tự trị an xã hội và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, đã 2 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt .

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính 2 lần đều liên quan đến ma túy. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vẫn sử dụng ma túy; đã 2 lần tự nguyện cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương vào năm 2017 -2019 nên đánh giá là người có nhân thân xấu.

Bị cáo thực hiện 2 hành vi ở 2 thời điểm và 2 người bị hại khác nhau nhưng chiếc xe mini của chị Thủy mà bị cáo trộm cắp có giá trị 300.000đ chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm độc lập, do vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên. Mặc dù bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nhưng đối tượng tác động là tài sản, không phải là con người, quyền nhân thân của con người dưới 16 tuổi. Hiện tại chưa có hướng dẫn cụ thể áp dụng đối với tình tiết

tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; để vận dụng tình tiết có lợi cho bị cáo HĐXX không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: cháu T2 và chị T3 là bị hại đã nhận lại đúng tài sản, không có yêu cầu bồi thường, HĐXX không phải giải quyết.

Số tiền 1.200.000đ bị cáo có được từ việc bán xe cho anh B, nay anh B cho bị cáo, không yêu cầu Tòa án giải quyết, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với việc anh B mua chiếc xe đạp điện nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Sau khi mua xe, anh B đã thay phụ kiện mới và bỏ đi 01 chiếc ổ khóa điện, 01 chiếc ổ khóa cốp, 01 bộ công tắc đèn, còi xi nhan của chiếc xe đạp điện và 01 chiếc chìa khóa xe máy; nay anh B không xác định được vị trí đã vứt đi nên không thu giữ được. Anh B không có yêu cầu gì đối với phụ kiện thay mới, HĐXX không phải giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 07 (*bảy*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 18-9-2020.

Án phí: bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Cháu T2, Người đại diện hợp pháp cho cháu T2; chị T3, anh T4 (bị hại) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an H Cẩm Giàng ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS H. Cẩm Giàng.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương..
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp;
- Bị hại.
- Lưu hồ sơ, lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy